

Số: /STNMT-ĐĐ
V/v trả lời ý kiến cử tri

Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Cử tri Phạm Văn Nhuận
(Địa chỉ: Tổ 2, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Kạn tại Công văn số 7708/UBND-TH ngày 16/11/2021 về việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XV; trong đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời ý kiến của cử tri Phạm Văn Nhuận đối với nội dung: “*Có ý kiến liên quan đến việc thi hành Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017 của TAND cấp cao tại Hà Nội. Đề nghị UBND tỉnh chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết theo quy định của pháp luật*”.

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời cử tri như sau:

1. Những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017:

Ngày 29/8/2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Bản án hành chính phúc thẩm số 234/2017/HC-PT (gọi tắt là Bản án số 234/2017/HC-PT), theo đó tuyên: “*Chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Văn Nhuận. Sửa bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 21/02/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Hủy Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Văn Nhuận. Hủy một phần Quyết định số 216/1998/QĐ-UB ngày 02/4/1998 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc thu hồi đất nông nghiệp khu Tổng Đích, phường Đức Xuân (đợt 4) để thực hiện quy hoạch Khu trung tâm thị xã Bắc Kạn đối với việc thu hồi đất và đền bù thiệt hại 346m² đất nông nghiệp của ông Phạm Văn Nhuận. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn thực hiện nhiệm vụ, công vụ mà pháp luật quy định*”.

Do Bản án phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án, nên UBND tỉnh Bắc Kạn đã tổ chức họp với các Sở, ban, ngành có liên quan để bàn biện pháp thi hành Bản án số 234/2017/HC-PT, nhằm đảm bảo quyền lợi của công dân. Tuy nhiên, để thi hành Bản án số 234/2017/HC-PT trên thực tế sẽ gặp một số vướng mắc sau:

- *Thứ nhất:* Theo quy định của Luật Đất đai 2013, chưa có căn cứ thực hiện thu hồi lại diện tích đất (346m²) của ông Phạm Văn Nhuận.

Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017 tuyên: “*Hủy một phần Quyết định số 216/1998/QĐ-UB ngày 02/4/1998 của UBND tỉnh Bắc Kạn về*

việc thu hồi đất nông nghiệp khu Tổng Đích, phường Đức Xuân (đợt 4) để thực hiện quy hoạch khu trung tâm thị xã Bắc Kạn đối với việc thu hồi đất và đền bù thiệt hại 346m² đất nông nghiệp của ông Phạm Văn Nhuận. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn thực hiện nhiệm vụ, công vụ mà pháp luật quy định”.

Việc hủy một phần Quyết định số 216/QĐ-UB đặt ra yêu cầu phải ban hành một quyết định khác thu hồi lại phần diện tích đất này làm căn cứ để tính toán việc bồi thường. Tuy nhiên, diện tích đất này thực tế đã được thu hồi để xây dựng công trình trụ sở cơ quan Nhà nước và công trình công cộng, dự án đã kết thúc, vì vậy không có căn cứ để ban hành quyết định thu hồi đất đối với phần đất của ông Phạm Văn Nhuận.

Để thi hành Bản án, UBND tỉnh phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, gồm: Lập dự án đầu tư theo quy định tại Điều 52, Điều 63 Luật Đất đai năm 2013; đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất để đăng ký danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013; dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa phải thực hiện theo quy định tại Điều 58 Luật Đất đai 2013; đăng ký bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện làm cơ sở thu hồi, giao đất theo quy định tại Điều 52, Điều 63 Luật Đất đai năm 2013. Trong khi đó, Luật Đất đai hiện nay chưa quy định trường hợp thu hồi đất theo Bản án, quyết định của Tòa án.

Từ những quy định trên, cho thấy hiện nay UBND tỉnh chưa có đủ căn cứ để ban hành quyết định thu hồi đất đối với phần đất trước đây của ông Phạm Văn Nhuận.

- *Thứ hai:* Khó khăn trong việc xác định nguồn kinh phí cũng như tính toán phương án bồi thường khi thu hồi lại đất.

Tại khoản 6 Điều 210 Luật Đất đai năm 2013 quy định: *“Đối với những dự án, hạng mục đã chi trả xong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì không áp dụng theo quy định của Luật này. Trường hợp những dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án đã phê duyệt, không áp dụng theo quy định của Luật này”*; khoản 3 Điều 34 Nghị định số 47/2014/NĐ – CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất quy định: *“Trường hợp đã có quyết định thu hồi đất và có phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt theo*

quy định của pháp luật về đất đai trước ngày 01/7/2014 thì tiếp tục thực hiện theo phương án đã phê duyệt”.

Hiện nay, Quyết định số 478/QĐ-UB ngày 17/5/1999 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án đền bù giải phóng mặt bằng công trình khu Tổng Đích, phường Đức Xuân, thị xã Bắc Kạn chưa bị hủy theo Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017. Trong khi đó, trường hợp khi có căn cứ để UBND tỉnh ban hành quyết định thu hồi đất lại đối với phần diện tích đất của ông Nhuận thì việc tính toán, chi trả bồi thường phải thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể là căn cứ giá đất cụ thể của loại đất thu hồi để áp dụng (quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai 2013) mà không tính toán hệ số K vì hiện nay Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ ngày 24/4/1998 về việc đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng đã hết hiệu lực thi hành. Như vậy cũng không phù hợp với nội dung Bản án đã tuyên.

Trước những khó khăn, vướng mắc nêu trên; UBND tỉnh đã ban hành các văn bản: Số 6303/UBND-NCKSTT ngày 15/12/2017 về việc đề nghị giải thích Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; số 4385/UBND-NCPC ngày 07/8/2019 về việc đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao giải thích Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT; số 5742/UBND-NCPC ngày 08/9/2020 về việc đề nghị hướng dẫn việc thi hành Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT (tuy nhiên, Tòa án nhân dân cấp cao chưa có văn bản hướng dẫn); số 7726/UBND-NCPC ngày 25/12/2020 báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn xem xét, kiến nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn thi hành Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội theo quy định.

Để thi hành Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017 theo đúng quy định của pháp luật, UBND tỉnh tiếp tục có Công văn số 6598/UBND-NCPC ngày 01/10/2021 đề nghị Tổng cục Thi hành án dân sự có ý kiến đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội có văn bản hướng dẫn, giải thích để thi hành đối với Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017. Đồng thời tại Báo cáo số 601/BC-UBND ngày 04/10/2021 của UBND tỉnh về kết quả thi hành án hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, UBND tỉnh tiếp tục đề nghị Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự: Phối hợp, có ý kiến đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội có văn bản hướng dẫn, giải thích để thi hành án đối với Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử về việc *“khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”*.

Trên đây là nội dung trả lời kiến nghị của cử tri đối với việc thi hành Bản án phúc thẩm số 234/2017/HC-PT ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, cảm ơn cử tri đã quan tâm./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở;

Gửi bản giấy:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐĐ. (Giang 02b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nông Ngọc Duyên